

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2021/HS-ST

Ngày : 03/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Quý

2. Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Chí Thành - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng P; sinh năm: 2001 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Số C, phường D, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng L, sinh năm 1977 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Vợ: Chưa; con: Chưa; anh chị em: 01 người; tiền án: Không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 16/4/2021; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Quách Hoàng T, sinh năm 1991; địa chỉ: Số Q, Phường M, quận Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh; bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/4/2021, Nguyễn Trọng P đi bộ trên các tuyến đường trong quận Tân Bình, tìm nhà có tài sản sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến Trường mầm non B, số Q, Phường M, quận Tân Bình, P thấy bên trong có đèn sáng, cổng cửa sau của Trường để đột nhập nên P leo qua cổng cửa sau, đi vào bên trong Trường tìm tài sản trộm cắp. P đi đến phòng tuyển sinh, nhìn

qua cửa kính thấy anh Quách Hoàng T(bảo vệ) đang nằm ngủ trên ghế sofa trong phòng. P lén lút mở cửa, đi vào trong phòng, thấy trên ghế sofa cạnh bên trái vị trí anh T đang ngủ, có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu đen 64GB và 01 điện thoại di động hiệu Vtel màu xanh; P lấy trộm 02 điện thoại cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi nhanh chóng đi ra khỏi phòng, leo qua lại cổng cửa sau ra ngoài trốn thoát.

Khoảng 04 giờ 55 phút cùng ngày, anh T thức dậy phát hiện bị mất trộm 02 điện thoại, nên gọi điện vào số thuê bao Iphone 11 Pro vừa bị mất trộm thì P nghe máy và hỏi anh T mật khẩu mở khóa điện thoại nhưng anh T không đồng ý và đến Công an Phường M, quận Tân Bình trình báo.

Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2021, anh T nhắn tin vào số thuê bao điện thoại hiệu Vtel xin chuộc lại 02 điện thoại trên thì P gọi lại thỏa thuận cho anh T chuộc với giá 3.000.000 đồng và hẹn gặp tại lô U chung cư N, Phường H, Quận M.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh T đến điểm hẹn gặp P trả giá tiền chuộc 02 điện thoại là 1.700.000 đồng, P đồng ý. Khi P đang đưa điện thoại và nhận số tiền 1.700.000 đồng từ anh T thì bị Công an bắt giữ.

Vật chứng: 01 điện thoại Iphone 11 Pro màu đen 64GB, trị giá 18.000.000 đồng và 01 điện thoại Vtel, trị giá 200.000 đồng; số tiền 1.700.000 đồng, đã trả lại anh Quách Hoàng T.

- 01 bộ quần áo, dép bị can P mang, mặc khi phạm tội.
- 01 đĩa DVD lưu trữ video lại hiện trường vụ án.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 23 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01(một) năm 06(sáu) tháng tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án dành cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Trọng P, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax 64GB trị giá 18.000.000 đồng và 01 điện thoại Vtel trị giá 200.000 đồng của anh Quách Hoàng T, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Quách Hoàng T đã nhận lại các tài sản bị trộm, tiền chuộc và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 bộ quần áo, dép bị cáo Nguyễn Trọng P mang, mặc khi phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Đối với 01 (một) DVD lưu trữ hiện trường vụ án đang đính kèm theo hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các chứng cứ của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định;

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38 và điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng P 01(một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 16 tháng 4 năm 2021.

[2] Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ quần áo, dép bị cáo Nguyễn Trọng P mang, mặc khi phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

Tiếp tục lưu giữ 01 (một) DVD lưu trữ hiện trường vụ án kèm hồ sơ vụ án.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 107/PNK ngày 13/7/2021 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Long